

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2021/HSST.

Ngày 30/9/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Hào

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Quyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đăng, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Thạch A, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Đường N, khóm 5, phường E, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch O, sinh năm 1965 và bà Thạch Thị G, sinh năm 1962; Anh, chị, em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/7/2021 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Bà **Nguyễn Thị Thu V**, sinh năm 1964 (đã chết)

Nơi cư trú: số 01/12A N, khóm R, phường F, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1962 (có mặt)

Nơi cư trú: 01/12A N, khóm R, phường F, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Công ty TNHH MTV H

Địa chỉ trụ sở: số 128 đường T, khóm A, phường A, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông **Hồng Phùng K**- Chức vụ Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền của ông Hồng Phùng Khanh: Ông **Trần Thành T**, sinh năm 1995(có mặt).

Nơi cư trú: số 128 đường T, khóm A phường A, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:*

1/ Ông **Võ Nhựt T**, sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: số 141 Dương Quang Đông, khóm A, phường C, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2/ Ông **Sua Bạch T**, sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Thạch A là tài xế làm thuê cho công ty TNHH MTV H. Địa chỉ: số 128 đường T, khóm A, phường A, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Sáng ngày 26/3/2021, bị cáo được Công ty phân công điều khiển xe ô tô, biển số 84C-082.11 chở theo anh Võ Nhựt T, sinh ngày 25/01/1986. Cư trú số 141, Dương Quang Đông, khóm 1, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh và anh Sua Bạch T, sinh ngày 25/12/1986. Cư trú tại ấp Bình La, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đi giao hàng ở các huyện Cầu Ngang – Duyên Hải – Trà Cú. Bị cáo điều khiển xe từ Công ty ra Khu công nghiệp Long Đức đổ dầu, rồi quay về trên đường Võ Văn Kiệt theo hướng từ Khu công nghiệp Long Đức về hướng Trần Phú.

Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, khi bị cáo điều khiển xe lưu thông gần đến giao lộ giữa đường Võ Văn Kiệt với đường 19/5 và Hẻm đường đá thuộc khóm 2, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh thì quan sát thấy phía trước từ đường 19/5 có 01 xe ô tô khách đang rẽ phải ra đường Võ Văn Kiệt chạy về hướng ngược chiều với xe bị cáo. Đồng thời, lúc này có 01 xe ô tô tải từ hướng ngược lại chạy tới, nối tiếp phía sau xe ô tô khách làm hạn chế tầm nhìn các phương tiện từ đường 19/5 đổ ra. Do quan sát thấy phía trước và Hẻm đường đá không có xe lưu thông, bị cáo tiếp tục điều khiển xe vượt qua ngã tư. Tuy nhiên, khi xe đến gần ngã tư thì từ đường 19/5, bà Nguyễn Thị Thu V, sinh ngày 07/11/1964, cư trú tại số 01/12A, Nguyễn Thị

Minh Khai, nhóm 2, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh điều khiển xe mô tô biển số 84F9-6970 băng ngang qua đường Võ Văn Kiệt để đi vào Hẻm đường đá. Phát hiện xe bà V phía trước, bị cáo liền đạp thắng và đánh lái sang phải để tránh va chạm nhưng do khoảng cách giữa 02 xe quá gần (khoảng 02 mét) nên bị cáo xử lý không kịp dẫn đến va chạm. Phần đầu xe của bị cáo đụng trực tiếp vào bên phải xe mô tô, hất bà V ra khỏi xe, ngã xuống lề đường bên phải, còn xe mô tô 84F9-6970 ngã xuống mặt đường, bị gài vào gầm xe ô tô 84C-082.11 đẩy đi một đoạn vào lề phải khoảng 10 mét rồi dừng lại. Sau khi tai nạn xảy ra, bà V được đưa đi cấp cứu và tử vong tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 199/KLGD ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến bà Nguyễn Thị Thu V tử vong là do đa chấn thương.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường vụ án xảy ra tại ngã tư nơi đường bộ giao nhau giữa đường ưu tiên – Võ Văn Kiệt có vạch kẻ đường đứt quãng, giao với đường không ưu tiên – đường 19/5 và Hẻm đường đá. Lấy trụ điện số 92 trên lề đường bên trái và mép đường bên phải của đường Võ Văn Kiệt hướng từ đường Trương Văn Kính về đường Trần Phú làm chuẩn, xác định được vị trí tâm điểm đụng, vùng va chạm (5) cách mép đường chuẩn là 1,4 mét và cách đầu vết cày đầu tiên của xe mô tô (4) là 1,5 mét và cách vị trí xe mô tô 84F9-6970 (2) là 12 mét; vị trí bị hại (1) cách vị trí xe mô tô 84F9-6970 (2) là 3,4 mét, cách mép đường chuẩn là 2,2 mét.

Bản kết luận giám định số: 3002/C09B ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Phân viện KTHS thành phố Hồ Chí Minh kết luận: dấu vết trượt xước trên xe mô tô 84F9-6970 theo hướng từ phải sang trái phù hợp với dấu vết trượt xước trên đầu xe ô tô biển số 84C-082.11 theo hướng từ trước về sau.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, xác định nguyên nhân của vụ án là do lỗi hỗn hợp. Cụ thể:

- Bị cáo Thạch A điều khiển xe đến đường giao nhau, khi tầm nhìn bị hạn chế không tuân thủ các trường hợp phải giảm tốc độ vi phạm khoản 2 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải và Điều 12, Điều 24 Luật Giao thông đường bộ. Điều khiển xe chở hàng hóa vượt quá trọng tải cho phép khi tham gia giao thông (vượt 850Kg) vi phạm điểm a khoản 2 Điều 72 Luật Giao thông đường bộ. Trong đó, lỗi không tuân thủ các trường hợp phải giảm tốc độ là nguyên nhân dẫn đến tai nạn.

- Bà Nguyễn Thị Thu V điều khiển xe mà trong máu có nồng độ cồn (9,216 miligam/100 mililit máu) vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ (sửa đổi, bổ sung theo khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019); điều khiển xe từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên nhưng không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ.

Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo Thạch A và chủ xe ô tô, biển số 84C-082.11 là Công ty TNHH MTV H đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bà Nguyễn Thị Thu V với tổng số tiền 150.000.000 đồng và mua lại xe của bà V bị tai nạn là 10.000.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- Xe mô tô, biển số 84F9-6970, nhãn hiệu Super Dream, màu nâu, số máy: HA08E05455964, số khung: RLHHA08003Y545948.

- Xe ô tô, biển số 84C-082.11, nhãn hiệu Isuzu, màu trắng, số loại: NPR85KCABCHASSISTHQT, số máy 823663, số khung RLENPR85K97200237.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 018133.

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, số: KD 4205263.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC, số: 790151252541.

* Vật chứng đã xử lý:

- Trao trả xe mô tô, biển số 84F9-6970, nhãn hiệu Super Dream, màu nâu, số máy: HA08E05455964, số khung: RLHHA08003Y545948 cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn N, sinh ngày 08/8/1962, cư trú: số 01/12A, Nguyễn Thị Minh Khai, khóm 2, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (Chồng của bà Nguyễn Thị Thu V).

- Trao trả xe ô tô, biển số 84C-082.11, nhãn hiệu Isuzu, màu trắng, số loại: NPR85KCABCHASSISTHQT, số máy 823663, số khung RLENPR85K97200237; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 018133 và Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, số: KD 4205263 cho chủ sở hữu là Công ty TNHH MTV H.

* Hiện tạm giữ: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC, số: 790151252541.

Trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Văn N đại diện gia đình bà Nguyễn Thị Thu V đã nhận tiền bồi thường về tổn thất tinh thần, mai táng phí và các chi phí khác tổng số tiền là

160.000.000 đồng (Trong đó có 10.000.000 đồng là tiền giá trị chiếc xe mô tô, biển số 84F9-6970 mà Công ty TNHH MTV H mua lại của gia đình bị hại) .

- Công ty TNHH MTV H có cùng bị cáo Thạch A bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho phía bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện Công ty H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên.

- Bị cáo Thạch A và Công ty TNHH MTV H không yêu cầu Công ty bảo hiểm tham gia tố tụng, bồi thường trong vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh không đề nghị chi trả.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS-HS ngày 07/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Thạch A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Thạch A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thạch A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đại diện gia đình bị hại cho rằng bị hại không có sử dụng rượu, bia nên mặc dù có nồng cồn trong máu nhưng bị hại không vi phạm khoản 8 điều 8 Luật giao thông đường bộ (sửa đổi, bổ sung theo khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019). Đại diện gia đình bị hại cũng khẳng định giữ nguyên yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm, chỉ yêu cầu làm thủ tục chuyển tên chủ sở hữu xe mô tô, biển số 84F9-6970, nhãn hiệu Super Dream, màu nâu, số máy: HA08E05455964, số khung: RLHHA08003Y545948 từ ông Nguyễn Văn N sang cho đại diện TNHH MTV H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đại diện TNHH MTV H không có yêu cầu gì và đồng ý sẽ tự thỏa thuận làm thủ tục sang tên chủ sở hữu xe mô tô, biển số 84F9-6970 theo yêu cầu của ông Nghiệm, cũng không yêu cầu đưa Công ty bảo hiểm vào tham gia tố tụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 35 và Điều 37 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; đã chứng minh đầy đủ các vấn đề cần phải chứng minh trong vụ án hình sự được quy định tại Điều 63 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; tiến hành thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch A đã khai nhận: Vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 26/3/2021, bị cáo Thạch A điều khiển xe ô tô, biển số 84C-082.11 lưu thông trên đường Võ Văn Kiệt, hướng từ Khu công nghiệp Long Đức về hướng đường Trần Phú. Khi đến ngã tư giao giữa đường Võ Văn Kiệt với đường 19/5 và Hẻm đường đá thuộc khóm 2, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh do tầm nhìn bị hạn chế, bị cáo không giảm tốc độ đến mức an toàn, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 84F9-6970 do bà Nguyễn Thị Thu V điều khiển khi qua đường, tai nạn xảy ra làm bà V tử vong.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thạch A đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Thạch A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo

Khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét lời trình bày của đại diện gia đình bị hại là có căn cứ một phần. Bởi lẽ trong quá trình điều tra cũng như qua kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị hại bà Nguyễn Thị Thu V ngày 26/3/2021 của Bệnh viện đa khoa Trà Vinh xác định trong máu có nồng độ cồn (9,216 miligam/100 mililit máu) nhưng không xác định được nồng độ cồn trong máu bà V là do sử dụng rượu, bia. Tuy nhiên, tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ (sửa đổi, bổ sung theo khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019) quy định các hành vi bị nghiêm cấm “*Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn*”. Do đó bị hại vẫn vi phạm khoản 8 điều 8 Luật giao thông đường bộ (sửa đổi, bổ sung theo khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019). Bị hại còn có lỗi điều khiển xe từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên nhưng không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ.

[5] Xét tính chất của vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ khi hoạt động trên các tuyến đường giao thông. Do đó, pháp luật về giao thông quy định khi đến đường giao nhau tầm nhìn bị hạn chế phải giảm tốc độ đến mức an toàn không còn nguy hiểm. Do xem thường các quy định của pháp luật, bị cáo điều khiển xe với vận tốc khoảng trên 40km/h và điều khiển xe chở hàng hóa vượt quá trọng tải cho phép (850kg) dẫn đến gây tai nạn làm bà Nguyễn Thị Thu V tử vong đã làm cho gia đình người bị hại vĩnh viễn mất đi một người con, một người vợ, một người mẹ, mất đi một tình cảm thiêng liêng quý báu mà không gì bù đắp được. Ngoài ra, hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an toàn nơi công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp vô ý; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã cùng Công ty TNHH MTV H khắc phục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ; gia đình bị hại đã làm đơn xin bãi nại cho bị cáo. Mặt khác, gia đình bị cáo hiện rất khó khăn, vợ bị cáo là người khuyết tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 02/2009 đến tháng 7/2010; bị hại cũng có lỗi. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại ông Nguyễn Văn N không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Thành T đại diện Công ty TNHH MTV H không có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền mà Công ty đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ghi nhận ý kiến của đại diện gia đình bị hại và đại diện Công ty TNHH MTV H về việc không yêu cầu Tòa án giải quyết mà để các bên tự thỏa thuận làm thủ tục sang tên chiếc xe mô tô biển số 84F9-6970 hiện do ông Nguyễn Văn N đứng tên chủ sở hữu.

[7] Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng FC. Số: 790151252541. Nghĩ nên trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Thạch A phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch A 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Thạch A cho Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

- Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản

án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại ông Nguyễn Văn N không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Thành T đại diện Công ty TNHH MTV H không có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền mà Công ty đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Thạch A 01 giấy phép lái xe hạng FC. Số: 790151252541.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Thạch A phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND Tp.Trà Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Trà Vinh;
- Công an Tp.Trà Vinh ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Thị Kiều Trang

\

